

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 - HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 13/2025/HNGĐ-ST

Ngày 15-7-2025

V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thuý Mở.

Bà Nguyễn Thị Lương.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đào Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Hải Phòng.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 88/2025/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 3 năm 2025 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 118/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2025/QĐST-HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2025, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Phạm Thị Tú L, sinh năm 2003; địa chỉ: Tổ dân phố Đ, phường T, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- **Bị đơn:** Anh Nguyễn Huy C, sinh năm 2004; địa chỉ: Thôn 7, phường L, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Ý kiến và yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị Tú L: Chị kết hôn với anh Nguyễn Huy C trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Liên Khê, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng ngày 08/5/2024. Vợ chồng chung sống được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn do anh C chơi bời, nghiện ngập không quan tâm đến gia đình. Vợ chồng sống ly thân với nhau. Anh C đã tự nguyện đi cai nghiện tập trung. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị L đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh C. Chị và anh C có 01 con

chung là Nguyễn Huy Đ, sinh ngày 19/10/2023. Chị đề nghị được trực tiếp nuôi con. Việc cấp dưỡng sẽ do chị và anh C tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết. Chị L ko yêu cầu chia tài sản chung của vợ chồng.

Ý kiến của anh Nguyễn Huy C (qua bản tự khai): Anh và chị L gặp bất đồng trong cuộc sống chung. Anh C đang tập trung cai nghiện ma túy nên anh đồng ý ly hôn với chị L. Anh đề nghị giao con là Nguyễn Huy Đạt cho anh trực tiếp nuôi, không yêu cầu chị L cấp dưỡng. Anh và chị L không có tài sản chung và không yêu cầu Toà án chia.

Thông tin tại địa phương xác nhận quan hệ hôn nhân giữa chị L và anh C là có mâu thuẫn.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Cho chị Phạm Thị Tú L ly hôn với anh Nguyễn Huy C; giao cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng con chung; chị L có nghĩa vụ nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án

Chị Phạm Thị Tú L xin ly hôn với anh Nguyễn Huy C là vụ án hôn nhân gia đình về ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Anh C là bị đơn, cư trú tại phường Lưu Kiếm, thành phố Hải Phòng nên Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Hải Phòng có thẩm quyền giải quyết vụ án theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 81/2025/UBTVQH15 ngày 27/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[2] Về việc bị đơn vắng mặt tại phiên tòa

Anh Nguyễn Huy C có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn

[3.1] Về yêu cầu ly hôn

Chị Phạm Thị Tú L với anh Nguyễn Huy C kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đủ điều kiện kết hôn và có đăng ký, được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chứng nhận kết hôn nên việc kết hôn giữa chị L và anh C là hợp pháp. Xuất phát từ mâu thuẫn vợ chồng, chị L đã sống ly thân với anh C. Xác định tình cảm vợ chồng với anh C không còn, chị L yêu cầu được ly hôn với anh C. Anh C cũng xác định không còn tình cảm với chị L. Điều này chứng minh hôn nhân giữa chị L và anh

C đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị L ly hôn với anh C.

[3.2] Về yêu cầu người trực tiếp nuôi con khi ly hôn

Chị Phạm Thị Tú L và anh Nguyễn Huy C có 01 con chung là Nguyễn Huy Đ, sinh ngày 19/10/2023. Chị L đề nghị giao con cho chị trực tiếp nuôi dưỡng. Anh C cũng đề nghị được nhận trực tiếp nuôi con. Để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con chung: Xét khả năng, điều kiện và hoàn cảnh của chị L, của anh C; nguyện vọng của con chung; thời gian từ khi chị L và anh C sống ly thân, chị L là người trực tiếp nuôi dưỡng con bình thường, ổn định; căn cứ vào các điều 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của chị L, giao con chung cho chị L trực tiếp nuôi.

[3.3] Về việc cấp dưỡng cho con

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con. Chị L trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Chị L đề nghị việc cấp dưỡng cho con để chị và anh C tự thỏa thuận. Do vậy, Hội đồng xét xử không giải quyết việc cấp dưỡng cho con chung.

[3.4] Về việc chia tài sản chung khi ly hôn

Chị L, anh C không đề nghị nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[4] Về nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm

Chị Phạm Thị Tú L là nguyên đơn xin ly hôn nên phải nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, các điều 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

- Cho chị Phạm Thị Tú L ly hôn với anh Nguyễn Huy C.

- Giao cho chị Phạm Thị Tú L trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Huy Đ, sinh ngày 19/10/2023 đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Chị Phạm Thị Tú L phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Đối trừ với số tiền tạm ứng án phí đã nộp (theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010463 ngày 19 tháng 3 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủy Nguyên), chị Phạm Thị Tú L đã nộp đủ án phí.

- Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND, VKSND TP. Hải Phòng;
- VKSND Khu vực 1 – Hải Phòng;
- THADS TP. Hải Phòng;
- UBND phường Lưu Kiếm, TP. Hải Phòng (GCNKH số 28 ngày 08/5/2024 của UBND xã Liên Khê, huyện Thủy Nguyên);
- Lưu: VT, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quốc Phương